

Số: 25 /NQ - ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ban hành kèm theo Quyết định số 1516/QĐ - TMC ngày 20/5/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty;

Căn cứ Biên bản số 24./BB-ĐHĐCĐ-TMC họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ngày 28/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Quy chế tổ chức Đại hội, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Điều 2. Tán thành Báo cáo số 986/BC-TMC ngày 06/4/2022 của Công ty thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2021

- Doanh thu khoáng sản đạt 1.013 tỷ đồng, bằng 110 % KH năm;
- Nộp ngân sách đạt 211,33 tỷ đồng, bằng 132% KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 220,251 tỷ đồng, bằng 176 % KH năm;
- Tổng Quỹ tiền lương đạt 180 tỷ đồng. Tiền lương bình quân theo nguồn 12,35 tr.đ/ng/th;
- Giá trị thực hiện Đầu tư xây dựng đạt 74,002 tỷ đồng, bằng 139 % KH năm (Giá trị đã giải ngân Báo cáo tài chính).

- Tổng giá trị SCL đạt 35,17 tỷ đồng, bằng 107% KH năm;

* Sản phẩm sản xuất

- Kẽm thoi 99,95% đạt 12.500 tấn, bằng 104,17% KH năm;
- Axits sunfuaric 96% đạt 17.736 tấn, bằng 100,77 % KH năm;
- Tinh quặng chì sunfua đạt 4.275 tấn, bằng 124,78% KH năm;
- Tinh quặng chì ôxít 20% đạt 3.398 tấn, bằng 130,67% KH năm.

- Tinh quặng thiếc quy 50%Sn 15,02 tấn bằng 35,7% KH; tương đương thiếc thỏi thuê gia công 99,75%Sn đạt 6,8 tấn;

- Tinh quặng đồng 22%Cu, đạt 93,6 tấn bằng 15,1% KH năm.

2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2022

- Tổng doanh thu: 1.250,0 tỷ đồng, bằng 123% so với TH năm 2021;

- Nộp ngân sách: 219,884 tỷ đồng, bằng 104 % so với TH năm 2021;

- Lợi nhuận trước thuế: 221,179 tỷ đồng, bằng 100,4 % so với TH năm 2021;

- Tổng quỹ lương sản phẩm: 210,0 tỷ đồng, bằng 116,7% so với TH năm 2021;

- Lao động trong kỳ 1.370 người, bằng 112,8% so với TH năm 2021;

- Tiền lương BQ: 12,775 tr.đ/ng/tháng, bằng 103,4% so với TH năm 2021;

- Tổng giá trị SCL: 45,0 tỷ đồng, bằng 128% so với TH năm 2021;

- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền năm 2022: 70%.

* Sản phẩm sản xuất

- Kẽm thỏi: 12.300 tấn;

- A xít sunfuaric: 18.000 tấn;

- Tinh quặng chì sulfua: 4.000 tấn;

- Tinh quặng chì 20%: 4.700 tấn

- Thiếc thỏi: 100 tấn;

- Tinh quặng đồng: 700 tấn;

Điều 3. Tán thành tờ trình số 987/TTr-TMC ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 với tổng giá trị kế hoạch là 62,056 tỷ đồng.

Điều 4. Tán thành tờ trình số 988/TTr-TMC ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty, Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt nội dung tờ trình, ủy quyền HĐQT thực hiện phê duyệt Dự án cải tạo nâng cao chất lượng NM Kẽm điện phân Thái Nguyên điều chỉnh và quyết toán dự án sau khi được cơ quan quản lý Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh dự án và hồ sơ pháp lý liên quan theo quy định.

Điều 5. Tán thành Báo cáo số 989/BC-TMC ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch năm 2022.

Điều 6. Tán thành Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát Công ty năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022 số 990/BC-TMC ngày 06/4/2022.

Điều 7. Tán thành Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Điều 8. Tán thành tờ trình số 992/TTr-TMC ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2021
1	Lợi nhuận trước thuế năm nay	Đồng	220 250 656 421
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	45 630 853 796
3	Lợi nhuận sau thuế năm nay	Đồng	174 619 802 625
4	Lợi nhuận sau thuế kỳ trước để lại	Đồng	5 200 000 000
5	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	179 819 802 625
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức năm nay	Đồng	85%
7	Lợi nhuận sau thuế chi trả cổ tức năm nay	Đồng	153 000 000 000
7.1	Cổ tức đã tạm ứng (48%)	Đồng	86 400 000 000
7.2	Cổ tức còn chi trả lần 2 bằng tiền	Đồng	66 600 000 000
8	Lợi nhuận trích lập các quỹ	Đồng	13 839 802 625
8.1	Quỹ thưởng Viên chức quản lý	Đồng	741 109 895
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	13 098 692 730
	- Quỹ khen thưởng 70%	Đồng	9 169 084 911
	- Quỹ phúc lợi 30%	Đồng	3 929 607 819
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (9=5-7-8)	Đồng	12 980 000 000

Điều 9. Tán thành tờ trình số 993/TTr-TMC ngày 06/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát Công ty năm 2022 như sau:

TT	Chức danh	Mức lương cơ bản để xác định (Trđ/tháng)	Số lượng	Mức thù lao	Tiền thù lao đ./người/tháng	Số tháng	Tiền thù lao đồng/năm
1	Chủ tịch HĐQT	39,0	1	20%	7.800.000	12	93.600.000
2	TV HĐQT	34,5	4	20%	6.900.000	12	331.200.000
3	Trưởng BKS	34,5	1	20%	6.900.000	12	82.800.000
4	Ủy viên BKS	31,5	4	20%	6.300.000	12	302.400.000
	Cộng		10				810.000.000

Điều 10. Tán thành Tờ trình số 994/ TTr-TMC ngày 06/4/2022 của Ban kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát làm đầu mối phối hợp với Công ty lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn A&C- CN Hà Nội.

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ 12h00' ngày 28/4/2022.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể Cổ đông có trách nhiệm triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico. / *Đào Minh Sơn*

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (website);
- UBCKNN; HNX; VSD (để B/c);
- TV HĐQT, BKS;
- Ban GD, Kế toán trưởng;
- Lưu: HĐQT, VP.

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đào Minh Sơn

